

Bản án số: 45/2026/HNGĐ-ST.

Ngày 20/7/2026.

*“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Anh Vũ.

Bà Lê Thị Kha Ly.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngoan – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 120/2026/TLST-HNGĐ, ngày 10/4/2026, về việc *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2026/QĐXXST-HN, ngày 23/6/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 227/2026/QĐST-HNGĐ, ngày 07/7/2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Thạch Sang Chia L, sinh ngày 18/8/1998. Địa chỉ: Ấp T, xã N, Thành phố Cần Thơ. Có mặt.

Bị đơn: Anh Sơn Chanh Đ, sinh ngày 01/01/1992. Địa chỉ: Ấp N, xã B, tỉnh Vĩnh Long. vắng mặt lần thứ 2, không lý do.

Người phiên dịch: Ông Kiên Ngọc M, chức vụ: Cán bộ; đơn vị công tác tại Phòng văn hóa xã hội xã T, tỉnh Vĩnh Long. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Thạch Sang Chia L trình bày:

- *Về hôn nhân*: Chị và anh Đ xác lập hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 06/3/2017 tại UBND xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (nay là xã N, Thành phố Cần Thơ). Khi tiến đến hôn nhân, chị và anh Đ có quen nhau hơn 02 tháng, có làm lễ cưới theo phong tục tập quán, Nữ trang ngày cưới bán hết không còn, sau ngày cưới vợ chồng cùng đi Thành phố Hồ Chí Minh làm thuê, sống nhà trọ, sống đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong đời sống vợ chồng về ứng xử giao tiếp và tình cảm, sau khi cách ly xã hội dịch bệnh Covid 19 xong, chị đến Công ty L1, Công ty không cho về nhà, chị phải ở trong Công ty khoảng 30 ngày, lúc này anh Đ phát sinh ghen tuông vô cớ, đến tận Công ty chửi và đánh đập chị nhiều lần, chị cùng con về nhà bên chồng sống được 15 ngày, anh Đ uống rượu về tiếp tục chửi, ghen tuông vô cớ nên sống không được, chị cùng con đi về bên chị (tỉnh Sóc Trăng) sống và ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Trong 04 năm qua vợ chồng chấm dứt mọi liên lạc, không điện hỏi thăm, không còn quan tâm lẫn nhau, tình cảm không còn. Nay chị yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Sơn Chanh Đ.

- *Về nuôi con tên*: Sơn Thị Đa R, sinh ngày 20/9/2017. Chị xin được quyền nuôi dưỡng con khi ly hôn.

- *Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung của vợ chồng, số nợ phải thu, số nợ phải trả*: Chị không tranh chấp, không khởi kiện.

Ngoài ra, chị L không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa xét xử lần thứ hai, bị đơn anh Sơn Chanh Đ vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

Lời phát biểu của Kiểm sát viên.

- *Về việc tuân theo pháp luật*: Thủ tục thụ lý hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định người tham gia tố tụng, thành phần tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thành phần Hội đồng xét xử đều đúng quy định pháp luật. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện đến khi Quyết định đưa vụ án ra xét xử đều tổng đạt đầy đủ. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về giải quyết vụ án*: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thạch S Chia Lay, xử cho chị L được ly hôn với anh Sơn Chanh Đ; giao con tên Sơn Thị Đa R, sinh ngày 20/9/2017 cho chị L được quyền nuôi dưỡng khi ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung của vợ chồng và số nợ phải thu, số nợ phải trả do các đương sự không tranh chấp, không khởi kiện nên không giải quyết. Buộc chị L nộp án phí hôn nhân theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1]. Về thủ tục tố tụng: Xét thấy anh S1 Chanh Đa là bị đơn trong vụ án, tại phiên tòa xét xử lần thứ 2, anh Sơn Chanh Đ vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy chị Thạch S Chia Lay khởi kiện yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ, chị xin được quyền nuôi con, ngoài ra không yêu cầu gì khác. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn:

- *Về hôn nhân*: Xét thấy chị L và anh Đ xác lập hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 06/3/2017 tại UBND xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (nay là xã N, Thành phố Cần Thơ), vợ chồng cùng đi đăng ký kết hôn, xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng:

Chị Thạch Sang Chia L khai: Sau ngày cưới vợ chồng cùng đi Thành phố Hồ Chí Minh làm thuê, sống nhà trọ, sống đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong đời sống vợ chồng về ứng xử giao tiếp và tình cảm, sau khi cách ly xã hội dịch Covid 19 xong, chị đến Công ty L1, Công ty không cho về nhà, chị phải ở trong Công ty khoảng 30 ngày, lúc này anh Đ phát sinh ghen tuông vô cớ, đến Công ty chửi và đánh đập chị nhiều lần, chị cùng con về nhà bên chồng sống được 15 ngày, anh Đ uống rượu về là tiếp tục chửi, ghen tuông vô cớ nên sống không được, chị cùng con đi về bên chị (tỉnh Sóc Trăng) sống và ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Trong 04 năm qua vợ chồng chấm dứt mọi liên lạc, không điện hỏi thăm, không quan tâm nhau, nên tình cảm không còn. Nay chị yêu cầu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Sơn Chanh Đ.

- *Đối với anh Sơn Chanh Đ*: Tòa án giao Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho bà Thạch Thị T (mẹ ruột anh Đ) nhận thay, bà T cam kết giao lại các văn bản tố tụng cho anh Đ để anh Đ tham gia tố tụng thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Tại các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải anh Đ đều vắng mặt không có lý do nên phiên hòa giải đoàn tụ không tiến hành được. Tại biên bản xác minh đề ngày 27/5/2026 bà Thạch Thị T (mẹ ruột anh Đ) trình bày các văn bản tố tụng Tòa án giao bà đều thông báo cho anh Đ biết rõ, anh Đ điện thoại nói với bà là do bận đi làm, không về được và yêu cầu xử vắng mặt, bà thấy vợ chồng anh Đ đã ly thân trên 04 năm, yêu cầu Tòa xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Quy định về tình nghĩa vợ chồng “ 1. *Vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình ...*”. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị L và anh Đ xảy ra từ năm 2022 kéo dài đến nay, anh chị đều bỏ mặt, mạnh ai nấy sống, không quan tâm đến tình nghĩa vợ

chồng. Tòa án mời anh Đ nhiều lần để hòa giải đoàn tụ vợ chồng, kết quả anh Đ đều vắng mặt, không tham gia, hôm nay Tòa án mở phiên tòa xét xử lần thứ 2, anh Đ tiếp tục vắng mặt. Mặt khác chị L và anh Đ sống ly thân nhau tính đến nay trên 04 năm là khoảng thời gian rất dài, chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn và cương quyết xin được ly hôn với anh Đ.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 4 của Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị L, xử cho chị L được ly hôn với anh Đ là đúng quy định của pháp luật.

- *Về quyền nuôi con:* Xét thấy chị L và anh Đ chung chung sống sinh 01 người con tên Sơn Thị Đa R, sinh ngày 20/9/2017, Đa R đang sống với mẹ. Trong 04 năm qua, chị L vẫn nuôi dưỡng chăm sóc con chu đáo về mọi mặt, quá trình giải quyết vụ án anh Đ đều vắng mặt, không tham gia tố tụng và anh cũng không đặt ra yêu cầu về quyền nuôi con, kể như anh đã từ bỏ không tranh chấp về quyền nuôi con khi ly hôn. Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án chị L xin được quyền nuôi con và Sơn Thị Đa R cũng có nguyện vọng được sống với mẹ (chị L). Để đảm bảo cho Đa R có cuộc sống ổn định nhằm phát triển lành mạnh về thể chất và tinh thần, Hội đồng xét xử quyết định giao con tên Sơn Thị Đa R cho chị L được quyền nuôi khi ly hôn là đúng quy định của pháp luật.

- *Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung của vợ chồng, số nợ phải thu, số nợ phải trả:* Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, các đương sự không tranh chấp, không khởi kiện. Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4]. Về án phí hôn nhân: Buộc chị Thạch Sang Chia L có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng.

[5]. Xét lời của Kiểm sát viên trình bày về trình tự thủ tục tố tụng và hướng giải quyết vụ án nêu trên là phù hợp với quy định pháp luật và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, các Điều 147, 228, 235, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 19, 51, 53, 54, 56, 57; 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Thạch Sang Chia L.

- *Về hôn nhân:* Xử cho chị Thạch S Chia Lay được ly hôn với anh Sơn Chanh Đ.

- *Về quyền nuôi con khi ly hôn:*

+ Chị Thạch Sang Chia L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con tên Sơn Thị Đa R, sinh ngày 20/9/2017, khi ly hôn.

+ Anh S Đa có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Buộc chị Thạch Sang C Lay nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0006388, ngày 08/4/2026 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Chị Thạch Sang Chia L đã nộp đủ án phí.

- *Về quyền kháng cáo:*

- Chị Thạch Sang Chia L có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Anh Sơn C1 Đa vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 34, 36, 71, 72 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh VL;
- VKSND khu vực 11 – Vĩnh Long;
- UBND xã Ngọc Tổ, Thành phố Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm

